



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No: *113*./2022/CV-MIC

v/v công bố thông tin Báo cáo quản trị
2021

Hà Nội, Ngày *25* Tháng *01* Năm 2022
Ha Noi, Day *25* Month *01* Year 2022

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên tổ chức / *Organization name*: Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội/ *Military Insurance Corporation*

- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: MIG

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: 21 Cát Linh- Quận Đống Đa- TP Hà Nội/ *No 21 Cat Linh-Dong Da District- Ha Noi City*

- Điện thoại/ *Telephone*: 1900 55 88 91 Fax: 024 62853366

- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ngô Bích Ngọc

Chức vụ/ *Position*: Phó Tổng giám đốc (*Deputy General Director*)

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*): Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/01/2022 tại đường dẫn : <https://www.mic.vn/cong-bo-thong-tin/>

This information was disclosed on Company Portal on date 24/01/2022 Available at: <https://www.mic.vn/cong-bo-thong-tin/>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided above is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DEPUTY GENERAL DIRECTOR
TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM
QUÂN ĐỘI
Đ. ĐÔNG ĐA - TP. HÀ NỘI

Ngô Bích Ngọc



Số: 05./2022/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 24. tháng 04. năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

- Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5-6, Số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: 024 6285 3388 Fax: 024 6285 3366
- Vốn điều lệ: 1.430.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: MIG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Trong năm 2021, Đại hội đồng cổ đông họp 01 lần để biểu quyết và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/4/2021

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01	22/04/2021	NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua các Báo cáo của HĐQT, TGD và BKS
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua phương án cổ tức chi trả năm 2020 là 10% bằng cổ phiếu
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua BCTC năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020



STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua phương án quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2021
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua sửa đổi Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Quy chế nội bộ về quản trị
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua các nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Ngày 01/6/2018, HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội đã ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-HĐQT; 29/2018/QĐ-HĐQT; 30/2018/QĐ-HĐQT về việc:

- Bổ nhiệm ông Uông Đông Hưng – Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện pháp luật của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội kể từ ngày 01/6/2018.

- Tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/4/2021, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2022 có thay đổi so với thời điểm bầu cử HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên 28/5/2020, kể từ 22/4/2021 Hội đồng quản trị bao gồm :

- Ông Uông Đông Hưng;
- Ông Vũ Hồng Phú;
- Ông Dư Cao Sơn;
- Bà Nguyễn Thị Thủy;
- Ông Đinh Như Tuynh;
- Ông Đặng Quốc Tiến (Thành viên HĐQT độc lập)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Uông Đông Hưng	Chủ tịch HĐQT	29/3/2017	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
2	Vũ Hồng Phú	Phó chủ tịch HĐQT	28/5/2020	
3	Nguyễn Thị Thủy	Thành viên HĐQT	28/5/2020	
4	Dư Cao Sơn	Thành viên HĐQT	29/3/2017	
5	Đinh Như Tuynh	Thành viên HĐQT	22/4/2021	
6	Đặng Quốc Tiến	Thành viên HĐQT độc lập	28/5/2020	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Uông Đông Hưng	06/06	100%	
2	Vũ Hồng Phú	05/06	84%	Bận công tác
3	Nguyễn Thị Thủy	06/06	100%	
4	Dư Cao Sơn	05/06	84%	Bận công tác
5	Đinh Như Tuynh	06/06	100%	
6	Đặng Quốc Tiến	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

- Hội đồng quản trị luôn giám sát việc thực hiện của Ban Điều hành trong công việc về hoạt động kinh doanh của Tổng công ty cũng như giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị đã được thông qua.
- Hội đồng Quản trị chỉ đạo định hướng, cùng với Ban điều hành xây dựng chiến lược kinh doanh cho giai đoạn 2022-2026.
- Các thành viên HĐQT thường xuyên báo cáo thông tin với HĐQT và chỉ đạo kịp thời trong việc điều hành và giám sát việc thực hiện của Ban Điều hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.
- Hội đồng quản trị cũng yêu cầu Ban điều hành thực hiện báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh tại các cuộc họp định kỳ và theo yêu cầu của HĐQT.

- Tổ chức các phiên họp HĐQT nhằm đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty và có những chỉ đạo kịp thời. Đối với các vấn đề quan trọng phát sinh đột xuất trong quá trình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của HĐQT.

- HĐQT cũng phối hợp với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Tổng công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Tổng Giám đốc và Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4.1. Tiểu ban nhân sự và lương thưởng:

Tiểu ban nhân sự và lương thưởng là cơ quan tham mưu, tư vấn, giúp việc HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực, nhân sự, tiền thưởng, thù lao, và các vấn đề liên quan đến nhân sự theo Quy định về tổ chức và hoạt động của Tiểu ban nhân sự và lương thưởng. Các nội dung tham mưu, tư vấn của Tiểu ban nhân sự và lương thưởng đối với HĐQT năm 2021:

- Tham mưu quy trình bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy chế, quy định, chính sách liên quan đến công tác nhân sự theo quy định của pháp luật và Điều lệ MIC.

- Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác nhân sự, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của MIC.

4.2. Tiểu ban Quản trị rủi ro:

Tiểu ban Quản trị rủi ro được tổ chức và hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Tiểu ban Quản trị rủi ro do HĐQT ban hành. Hoạt động của Tiểu ban Quản trị rủi ro năm 2021:

Nghiên cứu mô hình tổ chức của Khối QTRR, Pháp chế, định phí dựa trên cơ sở thông lệ của các công ty nước ngoài. Cho ý kiến xây dựng các văn bản, chính sách quản trị rủi ro bao gồm khâu vị rủi ro, khung QTRR, rủi ro hoạt động phù hợp với tình hình thực tế và phát triển của MIC. Nghiên cứu xây dựng chiến lược rủi ro của MIC theo định hướng, chiến lược kinh doanh 05 năm của Tổng công ty.

4.3. Hội đồng đầu tư:

Hội đồng đầu tư được tổ chức và hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng đầu tư do HĐQT ban hành. Hoạt động của Hội đồng đầu tư năm 2021:

Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chiến lược đầu tư năm 2021. Rà soát, đánh giá lại hạn mức tiền gửi, tín dụng năm 2021, tỷ lệ phân bổ tài sản đầu tư năm 2021 đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, tuân thủ khâu vị rủi ro đảm bảo hoạt động đầu tư hiệu quả, an toàn và thận trọng, phù hợp với thực tế thị trường.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-HĐQT	07/01/2021	Đánh giá thi đua khen thưởng
2	02/2021/NQ-HĐQT	08/01/2021	Kế hoạch kinh doanh 2021
3	03/2021/NQ-HĐQT	24/02/2021	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ
4	04/2021/NQ-HĐQT	12/3/2021	Thành lập MIC Hà Tĩnh
5	05/2021/NQ-HĐQT	15/3/2021	Phương án đầu tư trái phiếu
6	06/2021/NQ-HĐQT	13/4/2021	Thẩm quyền giao dịch với người liên quan
7	07/2021/NQ-HĐQT	16/4/2021	Nguyên tắc tách nguồn vốn chủ sở hữu
8	08/2021/NQ-HĐQT	19/4/2021	Thành lập MIC Nam Bình Dương
9	09/2021/NQ-HĐQT	19/4/2021	Thông qua chủ trương triển khai core bảo hiểm
10	10/2021/NQ-HĐQT	19/4/2021	Nghị quyết về hoạt động kinh doanh Quý 1
11	11/2021/NQ-HĐQT	06/5/2021	Thành lập MIC Hà Đông
12	12/2021/NQ-HĐQT	12/5/2021	Triển khai chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	13/2021/NQ-HĐQT	01/6/2021	Thù lao HĐQT, BKS
14	14/2021/NQ-HĐQT	02/6/2021	Hạn mức tín dụng
15	15/2021/NQ-HĐQT	16/06/2021	Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC
16	16/2021/NQ-HĐQT	30/06/2021	Hạn mức tín dụng
17	17/2021/NQ-HĐQT	15/7/2021	Công tác thi đua khen thưởng
18	18/2021/NQ-HĐQT	16/7/2021	KQKD Quý 2 và triển khai kinh doanh các Quý 3
19	19/2021/NQ-HĐQT	19/10/2021	KQKD Quý 3 và triển khai kinh doanh Quý 4

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

- Tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/4/2021, Ban kiểm soát trị nhiệm kỳ 2017 – 2022 có thay đổi so với thời điểm bầu cử HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên 28/5/2020, kể từ 22/4/2021 Ban kiểm soát bao gồm:

- Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Trưởng ban KS;
- Hoàng Thị Tuyết Mai - Thành viên BKS;
- Bà Bùi Thị Hồng Thúy - Thành viên BKS

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Phương Thúy	Trưởng Ban	29/03/2017	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
2	Hoàng Thị Tuyết Mai	Thành viên	22/4/2021	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
3	Bùi Thị Hồng Thúy	Thành viên	28/5/2020	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Phương Thúy	05/05	100%	100%	
2	Hoàng Thị Tuyết Mai	03/03	100%	100%	22/4/2021 được bổ nhiệm là thành viên BKS
3	Bùi Thị Hồng Thúy	05/05	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

- BKS giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội cổ đông thông qua, giám sát việc tuân thủ của pháp luật. Kết quả giám sát cho thấy Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã triển khai nhiệm vụ theo đúng mục tiêu đề ra, các chỉ tiêu kết quả kinh doanh đạt kết quả tốt so với kế hoạch đề ra; công tác quản trị điều hành tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ MIC.

- Việc lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên BKS, Ban Điều hành được Ban Kiểm soát thực hiện định kỳ. Các giao dịch người có liên quan của cổ đông sáng lập và cổ đông lớn đã được theo dõi chặt chẽ đảm bảo việc công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật trong việc mua bán cổ phiếu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành MIC đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, đảm bảo việc triển khai hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy định của MIC.

- Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về cung cấp thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát thông qua chế độ báo cáo định kỳ, đảm bảo việc giám sát và đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả của Ban Kiểm soát được thực hiện khách quan và theo đúng quy định.

- Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, với tư cách thành viên độc lập, khách quan nhằm kịp thời đưa ra các kiến nghị về mặt quản trị, kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh, đảm bảo hoạt động MIC an toàn, hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.

- Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát được Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành ghi nhận và bổ sung, chỉnh sửa kịp thời, góp phần vào sự phát triển bền vững của MIC.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Cơ quan Kiểm toán nội bộ xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra tại các đơn vị thuộc/ trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội theo kế hoạch kiểm tra năm 2021, qua đó các điểm chưa hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ được phát hiện và sửa đổi kịp thời, góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả của quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

- Dưới sự chỉ đạo của Ban Kiểm soát, Cơ quan Kiểm toán nội bộ đã thực hiện giám sát hoạt động kinh doanh của các đơn vị thành viên MIC theo từng tháng, nắm bắt nhanh tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên để kịp thời có kiến nghị tới Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành MIC ra các quyết định phù hợp.

- Ban Kiểm soát chỉ đạo Cơ quan Kiểm toán nội bộ xây dựng chiến lược kiểm toán 2022-2026. Ban kiểm soát thực hiện việc đào tạo, tuyển dụng nhân sự có chất lượng.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đinh Như Tuynh	24/9/1976	Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh	04/01/2021
2	Phạm Trung Dũng	16/02/1981	Thạc sỹ kinh tế	31/12/2020
3	Ngô Bích Ngọc	31/8/1978	Thạc sỹ - Ngân hàng, tài chính	10/8/2017
4	Lê Như Hải	13/9/1977	Thạc sỹ - Kế toán	21/7/2020
5	Nguyễn Đức Tuấn	26/6/1974	Cử nhân Tài chính tín dụng	21/7/2020

6	Nguyễn Quang Vinh	30/11/1979	Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh	21/12/2021
---	-------------------	------------	-------------------------------	------------

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Lê Thị Thanh Hải	29/12/1976	Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh	07/9/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành Tổng công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định pháp luật về quản trị công ty và sẽ tham gia các khóa đào tạo về quản trị tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban chứng khoán công nhận.

VII. Danh sách về người có liên quan của MIC và giao dịch của người có liên quan của MIC với chính MIC:

1. Danh sách về người có liên quan của MIC: Theo Phụ lục 01 đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 02 đính kèm báo cáo.

3. Giao dịch giữa người nội bộ MIC, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do MIC nắm quyền kiểm soát đến 31/12/2021: không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác tính đến 31/12/2021:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Theo Phụ lục 02 đính kèm báo cáo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo.

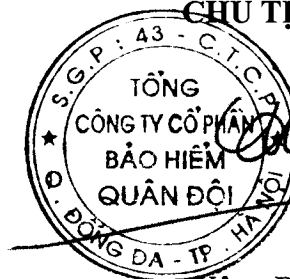
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của MIC:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại Công ty/ Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL	Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL	
1	Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội	TV HĐQT Dư Cao Sơn là TGD MIPEC	5.512.500	4,24%	0	0%	Giảm tỷ lệ sở hữu
2	Nguyễn Thị Phương Thuý	Trưởng ban KS	34.732	0,024%	15.832	0,01%	Nhu cầu tài chính cá nhân
3	Lê Như Hải	Phó TGD	11.000	0,007%	5.000	0,003%	Nhu cầu tài chính cá nhân
4	Nguyễn Đức Tuấn	Phó TGD	165.522	0,12%	161.522	0,11%	Nhu cầu tài chính cá nhân

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



Uông Đông Hưng

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
I	MIG	Người có liên quan của người nội bộ là thành viên HĐQT										
1	MIG	Uông Đông Hưng		Chủ tịch HĐQT		10,000	11,000	0.008%		28/5/2015		
1.1	MIG	Uông Văn Tòng			Bố đẻ	-	-	-		28/5/2015		
1.2	MIG	Ngô Thị Xuyên			Mẹ đẻ	-	-	-		28/5/2015		
1.3	MIG	An Bằng Vân			Bố vợ	-	-	-		28/5/2015		
1.4	MIG	Đỗ Thị Vân			Mẹ vợ	-	-	-		28/5/2015		
1.5	MIG	An Phương Huệ			Vợ	-	-	-		28/5/2015		
1.6	MIG	Uông Gia Phú			Con trai	-	-	-		28/5/2015		
1.7	MIG	Uông Gia Duy			Con trai	-	-	-		28/5/2015		Còn nhỏ chưa có CMND
1.8	MIG	Uông Văn Tuấn			Anh trai	-	-	-		28/5/2015		
1.9	MIG	Trần Thị Mỹ Châu			Chị dâu	6,500	7,150	0.005%		28/5/2015		
1.10	MIG	Uông Thị Hải Yến			Em gái	-	-	-		28/5/2015		
1.11	MIG	Nguyễn Văn Khoa			Em rể	-	-	-		28/5/2015		
1.12	MIG	Ngân hàng TMCP Quân đội			Người đại diện vốn của MB	88,885,206	97,773,726	75.21%		28/5/2015		

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
2	MIG	Vũ Hồng Phú		Phó Chủ tịch HĐQT		-	-	-	28/5/2020			
2.1	MIG	Vũ Huy Phan			Bố đẻ	-	-	-	28/5/2020			
2.2	MIG	Phạm Thị Nụ			Mẹ đẻ	-	-	-	28/5/2020			
3	MIG	Lê Thị Thu			Mẹ vợ				28/5/2020			
2.3	MIG	Nguyễn Trọng Hải			Bố vợ	-	-	-	28/5/2020			
2.4	MIG	Vũ Trường Thi			Em trai	-	-	-	28/5/2020			
2.5	MIG	Vũ Thùy Linh			Em gái	-	-	-	28/5/2020			
2.6	MIG	Nguyễn Thị Anh Thơ			Vợ	-	-	-	28/5/2020			
2.7	MIG	Vũ Kim Khánh			Con gái	-	-	-	28/5/2020			Còn nhỏ chưa có CMND
2.8	MIG	Ngân hàng TMCP Quân đội			Thành viên BDH Mbbank	88,885,206	97,773,726	75.21%	28/5/2020			
2.9	MIG	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB Ageas life			TGD MB Ageas life	-	-	-	28/5/2020			
3	MIG	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên HĐQT		-	-	-	28/5/2020			
3.1	MIG	Nguyễn Tiến Dũng			Bố đẻ	-	-	-	28/5/2020			
3.2	MIG	Doãn thị Nhi			Mẹ đẻ	-	-	-	28/5/2020			
3.3	MIG	Trần Trọng Hương			Chồng	-	-	-	28/5/2020			

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
3.4	MIG	Trần Ngọc Minh			Con gái	-	-	-	28/5/2020			Còn nhỏ chưa có CMND
3.5	MIG	Trần Nguyễn Khánh Hoàng			Con trai	-	-	-	28/5/2020			Còn nhỏ chưa có CMND
3.6	MIG	Nguyễn Tiến Sỹ			Anh trai	-	-	-	28/5/2020			
3.7	MIG	Nguyễn Thị Hà			Chị dâu	-	-	-	28/5/2020			
3.6	MIG	Nguyễn Thị Thúy			Em gái	-	-	-	28/5/2020			
3.8	MIG	Nguyễn Bá Tình			Em rể	-	-	-	28/5/2020			
3.9	MIG	Nguyễn Anh Dương			Em trai	-	-	-	28/5/2020			
3.7	MIG	Vũ Thị Huyền			Em dâu	-	-	-	28/5/2020			
3.8	MIG	Ngân hàng TMCP Quân đội			Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Quân đội	88,885,206	97,773,726	75.21%	28/5/2020			
3.9	MIG	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB Ageas life			Chủ tịch HĐQT	-	-	-	28/5/2020			
4	MIG	Dư Cao Sơn		Thành viên HĐQT		90,950	100,045	0.08%	2012			
4.1	MIG	Ng.Thị Thanh Huyền			Vợ	-	-	-				
4.2	MIG	Dư Cao Tâm			Con	-	-	-				
4.3	MIG	Dư Huyền Anh			Con	-	-	-				
4.4	MIG	Dư Hạnh Phúc			Chị gái	-	-	-				
4.5	MIG	Dư Cao Minh			Em trai	-	-	-				
4.6	MIG	Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân Đội			TGĐ Công ty CP Hóa dầu Quân đội	5,512,500	-	0.00%				
5	MIG	Đặng Quốc Tiến		Thành viên HĐQT độc lập		-	-	-	28/5/2020			
5.1	MIG	Nguyễn Xây Dựng			Bố vợ	-	-	-	28/5/2020			
5.2	MIG	Nguyễn Thị Ngân			Mẹ đẻ	-	-	-	28/5/2020			
5.3	MIG	Nguyễn Thị Thu Hoài			Vợ	-	-	-	28/5/2020			

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
5.4	MIG	Đặng Quốc Tuấn			Con trai	-	-	-	28/5/2020			
5.5	MIG	Đặng Nguyễn Hương Ly			Con gái	-	-	-	28/5/2020			
5.6	MIG	Đặng Thị Long			Em gái	-	-	-	28/5/2020			
5.7	MIG	Cao Văn Bằng			Em rể	-	-	-	28/5/2020			
5.8	MIG	Đặng Văn Phan			Em trai	-	-	-	28/5/2020			
5.9	MIG	Trần Thị Thu Thủy			Em dâu	-	-	-	28/5/2020			
5.10	MIG	Đặng Quốc Phán			Em trai	-	-	-	28/5/2020			
5.11	MIG	Nguyễn Thị Lan			Em dâu	-	-	-	28/5/2020			
5.12	MIG	Đặng Thị Xuân			Em gái	-	-	-	28/5/2020			
5.13	MIG	Phạm Trung Khánh Tùng			Em rể	-	-	-	28/5/2020			
6	MIG	Đinh Như Tuyền		TVHDQT - Chủ tịch UBĐH kiêm PTGD thường trực		-	-	-	4/1/2021			
6.1	MIG	Đỗ Thị Phương Dung			Vợ	-	-	-				
6.2	MIG	Đinh Kiến Văn			con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
6.3	MIG	Đinh Kim Ngân			con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
6.4	MIG	Đinh Như Mong			bố đẻ	-	-	-				
6.5	MIG	Nguyễn Thị Miễn			mẹ đẻ	-	-	-				
6.6	MIG	Nguyễn Thị Giá			mẹ vợ	-	-	-				
6.7	MIG	Đinh Thị Mai Phương			em gái	-	-	-				
6.8	MIG	Nguyễn Văn Phúc			em rể	-	-	-				

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
6.9	MIG	Đinh Thị Phương Thùy			Em gái	-	-	-				
6.10	MIG	Sâm Vũ Thắng			em rể	-	-	-				
6.11	MIG	Tổng CTCP Bưu chính Viettel (VTP)			Thành viên HĐQT tại VTP	-	-	-				
6.12	MIG	Ngân hàng TMCP Quân đội			Người đại diện vốn của MB	88,885,206	97,773,726	75.21%				
II												
Người có liên quan của người nội bộ là Thành viên BKS												
1	MIG	Nguyễn Thị Phương Thúy		Trưởng BKS		31,575	15,832	0.0122%	1/6/2015			
1.1	MIG	Nguyễn Văn Tùy			Bố đẻ	-	-	-				
1.2	MIG	Khuất Thị Thi			Mẹ đẻ	-	-	-				
1.3	MIG	Nguyễn Xuân Thủy			Bố chồng							
1.4	MIG	Nguyễn Thị Tuyên			Mẹ chồng							
1.5	MIG	Nguyễn Tuấn Anh			Chồng	-	-	-				
1.6	MIG	Nguyễn Dương Bảo Ngọc			Con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
1.7	MIG	Nguyễn Minh Ngọc			Em trai	-	-	-				
1.8	MIG	Nguyễn Khải Ninh			Con							Còn nhỏ chưa có CMND
2	MIG	Hoàng Thị Tuyết Mai	005C359104	Thành viên BKS		0	-	-	22/4/2021			
2.1	MIG	Hoàng Thiện Giáp	-	-	Bố đẻ	0	-	-	22/4/2021			
2.2	MIG	Doãn Thị Luyến	-	-	Mẹ đẻ	0	-	-	22/4/2021			
2.3	MIG	Hoàng Thiện Chí	-	-	Em ruột	0	-	-	22/4/2021			
2.4	MIG	Trần Ngọc Linh	-	-	Em dâu	0	-	-	22/4/2021			

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
2.5	MIG	Trần Hoàng Tú Uyên	-	-	Con ruột	0	-	-	22/4/2021			
3	MIG	Bùi Thị Hồng Thúy		TV BKS		-	-	-	28/5/2020			
3.1	MIG	Bùi Tuấn Anh			Bố đẻ	-	-	-				
3.2	MIG	Vương Thị Chi			Mẹ đẻ	-	-	-				
3.3	MIG	Trần Thị Kim Anh			Mẹ chồng							
3.4	MIG	Lê Quang Vinh			Bố chồng							
3.5	MIG	Lê Minh Quân			Chồng	-	-	-				
3.6	MIG	Lê Minh			Con trai	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
3.7	MIG	Bùi Đức Ngọc			Em trai	-	-	-				
3.8	MIG	Đặng Thu Thủy			Em dâu	-	-	-				
III		Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc										
1	MIG	Đinh Như Tuyền		Chủ tịch UBDH kiểm PTGD thường trực		-	-	-	4/1/2021			
1.1	MIG	Đỗ Thị Phương Dung			Vợ	-	-	-				
1.2	MIG	Đinh Kiến Văn			con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
1.3	MIG	Đinh Kim Ngân			con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
1.4	MIG	Đinh Như Mong			bố đẻ	-	-	-				

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
1.5	MIG	Nguyễn Thị Miễn			mẹ đẻ	-	-	-				
1.6	MIG	Nguyễn Thị Giá			mẹ vợ	-	-	-				
1.7	MIG	Đình Thị Mai Phương			em gái	-	-	-				
1.8	MIG	Nguyễn Văn Phúc			em rể	-	-	-				
1.9	MIG	Đình Thị Phương Thùy			Em gái	-	-	-				
1.10	MIG	Sâm Vũ Thắng			em rể	-	-	-				
1.11	MIG	Tổng CTCP Bưu chính Viettel (VTP)			Thành viên HĐQT tại VTP	-	-	-				
1.12	MIG	Ngân hàng TMCP Quân đội			Người đại diện vốn của MB	88,885,206	97,773,726	75.21%				
2	MIG	Lê Như Hải		Phó Tổng Giám đốc		130,000	5,000	0.004%		1/7/2010		
2.1	MIG	Lê Như Bình			Bố đẻ	-	-	-				
2.2	MIG	Đặng Thị Giảng			Mẹ đẻ	-	-	-				
2.3	MIG	Phí Thị Mai			Mẹ vợ	-	-	-				
2.4	MIG	Đặng Thị lan			Vợ	-	-	-				
2.5	MIG	Lê Thị Vân Khánh			Con gái	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
2.6	MIG	Lê Như Hoàng Lâm			Con trai	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
2.7	MIG	Lê Như Ninh			Em trai	6,000	-	-				

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
2.8	MIG	Nguyễn Thị Thanh Hương			Em dâu	-	-	-				
2.9	MIG	Lê Như Tuấn			Em trai	-	-	-				
2.10	MIG	Nguyễn Thị Dung			Em dâu	-	-	-				
3	MIG	Nguyễn Đức Tuấn		Phó Tổng Giám đốc		165,522	161,522	0.12%	1/4/2014			
3.1	MIG	Nguyễn Đức Minh			Bố đẻ	-	-	-				
3.2	MIG	Lưu Thị Lư			Mẹ đẻ	-	-	-				
3.3	MIG	Lê Hồng Thuận			Bố vợ							
3.4	MIG	Cao Thị Hồng			Mẹ vợ							
3.5	MIG	Lê Thị Hồng Hạnh			Vợ	-	-	-				
3.6	MIG	Nguyễn Tùng Chi			Con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
3.7	MIG	Nguyễn Đức Quân			Anh trai	-	-	-				
3.8	MIG	Lại Thị Hồng			Chị dâu	-	-	-				
3.9	MIG	Nguyễn Thị Ánh Tuyết			Em ruột	-	-	-				
3.10	MIG	Nguyễn Văn Thành			Em rể	-	-	-				
3.11	MIG	Nguyễn Đức Toàn			Em ruột	-	-	-				
3.12	MIG	Nguyễn Anh Thúy			Em ruột	-	-	-				
3.13	MIG	Đoàn Tuấn Anh			Em rể	-	-	-				
3.14	MIG	Nguyễn Đức Thắng			Em ruột	-	-	-				
3.15	MIG	Nguyễn Thị Mai			Em dâu	-	-	-				
4	MIG	Ngô Bích Ngọc		Phó Tổng Giám đốc		68,200	68,200	0.05%	16/8/2017			
4.1	MIG	Ngô Hữu Ngà			Bố đẻ	-	-	-				

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
4.2	MIG	Nguyễn Thị Lệ Hằng			Mẹ đẻ	-	-	-				
4.3	MIG	Hoàng Thị Thuận			Mẹ chồng							
4.4	MIG	Phan Tiến			Bố chồng							
4.5	MIG	Phan Văn Thành			Chồng	-	-	-				
4.6	MIG	Phan Phúc Anh			Con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
4.7	MIG	Phan Xuân An			Con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
4.8	MIG	Ngô Thị Thúy Nga			Chị ruột	-	-	-				
4.9	MIG	Ngô Thị Hồng Hà			Chị ruột	-	-	-				
4.10	MIG	Nguyễn Đình Cảnh			Anh rể	-	-	-				
5	MIG	Phạm Trung Dũng		Thành viên HDQT kiêm PTGD		1,485	1,485	0.0011%				
5.1	MIG	Phạm Đắc Thắng			Bố đẻ	-	-	-	28/5/2020			
5.2	MIG	Vũ Thị Phi			Mẹ đẻ	-	-	-				
5.3	MIG	Phan Hòa			Bố vợ	-	-	-				
5.4	MIG	Nguyễn Thị Hương			Mẹ vợ	-	-	-				
5.5	MIG	Phan Hoài Hạnh			Vợ	-	-	-				
5.6	MIG	Phạm Minh Quân			Con trai	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
5.7	MIG	Phạm Bảo an			Con trai	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
5.8	MIG	Phạm Hoài Bảo Anh			Con gái	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
5.9	MIG	Phạm Thị Hồng Nga			Em gái	-	-	-				
5.10	MIG	Phạm Thị Bích Ngọc			Em gái	-	-	-				

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
5.11	MIG	Trần Việt Chính			Em rể	-	-	-				
5.12	MIG	Đặng Văn Phương			Em rể	-	-	-				
6	MIG	Lê Thị Thanh Hải		Kế toán trưởng		20,000	22,000	0.017%	1/9/2014			Số CMND cũ: 013216417 Cấp 27/06/2009 Nơi cấp: CA HN
6.1	MIG	Lê Quang Vinh			Bố đẻ	-	-	-				
6.2	MIG	Phạm Thị Đông			Mẹ đẻ	-	-	-				
6.3	MIG	Võ Thị Việt			Mẹ chồng							
6.4	MIG	Nguyễn Hữu Ngưỡng			Bố chồng							
6.5	MIG	Lê Đức Hậu			Anh ruột	-	-	-				
6.6	MIG	Võ Thị Phương			Chị Dâu	-	-	-				
6.7	MIG	Lê Thị Huyền Lương			Chị gái	-	-	-				
6.8	MIG	Trần Đình Hà			Anh Rể	-	-	-				
6.9	MIG	Nguyễn Thanh Hải			Chồng	-	-	-				
6.10	MIG	Nguyễn Lê Thảo Anh			Con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
6.11	MIG	Nguyễn Lê Thảo Phương			Con	-	-	-				Còn nhỏ chưa có CMND
7	MIG	Nguyễn Quang Vinh		Phó TGD		0	0%	0%	21/12/2021			
7.1	MIG	Nguyễn Thu Hường			Vợ	0	0%	0%	21/12/2021			
7.2	MIG	Nguyễn Quang Dũng	-	-	Bố đẻ	0	0%					
7.3	MIG	Nguyễn Thị Tâm	-	-	Mẹ đẻ	0	0%					

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
7.4	MIG	Nguyễn Mạnh Hùng			Bố vợ	0						
7.5	MIG	Trần Thị Minh Thu			Mẹ vợ	0						
7.6	MIG	Nguyễn Quang Huy	-	-	Em ruột	0	0%				Đã đi nước ngoài	
7.7	MIG	Nguyễn Châu Thiện Ái Mi	-	-	Em dâu	0	0%				Đã đi nước ngoài	
7.8	MIG	Nguyễn Hương Giang	-	-	Con ruột	0	0%					
7.9	MIG	Nguyễn Bảo Châu			Con ruột	0	0%					
IV		Ngân hàng TMCP Quân đội			Công ty mẹ	88,885,206	97,773,726	75.21%				
V		Người có liên quan của người nội bộ là người phụ trách quản trị										
1		Nguyễn Đức Minh			Thư ký- Văn phòng HĐQT	-	-	-	28/12/2018			
1.1		Trịnh Thanh Thùy			Vợ	-	-	-				
1.2		Nguyễn Minh Khôi			Con	-	-	-				Còn nhớ chưa có CMND
1.3		Nguyễn Thị Tài			Mẹ đẻ	-	-	-				
1.4		Nguyễn Đức Hòa			Anh trai	-	-	-				
1.5		Nguyễn Quỳnh Lan			Chị dâu	-	-	-				
1.6		Nguyễn Đức Bình			Anh trai	-	-	-				
1.7		Nguyễn Nguyên Phương Thảo			Chị dâu	-	-	-				
1.8		Trịnh Quốc Cường			Bố vợ	-	-	-				
1.9		Nguyễn Thanh Hương			Mẹ vợ	-	-	-				

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No.
-----	-------------------------------	----------------	---	--	--	------------------------------	---	---	--	---	---	---

PHỤ LỤC 02: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Giá trị (VNĐ)	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (đơn vị triệu đồng)	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB	Cùng là công ty con của Mbbank	0106393583 cấp 17/12/2013	Tầng 7-8, 21 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội	năm 2021	1,610,427,667	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
2	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL	Thành viên HĐQT Đình Như Tuynh là Thành viên HĐQT của VTP	0104093672 Cấp ngày 03/7/2009	Số 1, phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	năm 2021	4,099,524,424	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
3	Công ty Cổ phần Hóa Dầu Quân Đội	Thành viên HĐQT Dư Cao Sơn là TGD của MIPEC	0101436307 Cấp ngày 22/12/2003	N1 33B Phạm Ngũ Lão, Hoàn Kiếm, Hà Nội	năm 2021	2,094,903,089	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
4	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư MB	Cùng là công ty con của Mbbank	53/UBCK-GP Cấp ngày 06/11/2009	Tầng 12, tòa nhà số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	năm 2021	43,577,909	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
5	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư MB	Cùng là công ty con của Mbbank	53/UBCK-GP Cấp ngày 06/11/2009	Tầng 12, tòa nhà số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	năm 2021	400,000,000,000	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Tăng thêm số tiền ủy thác đầu tư	
6	Công ty Tài chính TNHH MB SHINSEI	Cùng là công ty con của Mbbank	27/GP-NHNN Cấp ngày 04/2/2016	Tầng 12 tòa nhà TNR Tower, số 54 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	năm 2021	3,002,007,110	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
7	Công ty Tài chính TNHH MB SHINSEI	Cùng là công ty con của Mbbank	27/GP-NHNN Cấp ngày 04/2/2016	Tầng 12 tòa nhà TNR Tower, số 54 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	năm 2021	69,807,440,183	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng đại lý bảo hiểm	
8	Công ty Tài chính TNHH MB SHINSEI	Cùng là công ty con của Mbbank	27/GP-NHNN Cấp ngày 04/2/2016	Tầng 12 tòa nhà TNR Tower, số 54 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	năm 2021	89,752,423,091	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng dịch vụ	

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Giá trị (VNĐ)	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (đơn vị triệu đồng)	Ghi chú
9	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB Ageas	TV HĐQT Nguyễn Thị Thuý là Chủ tịch HĐQT của Mbageas Phó Chủ tịch HĐQT Vũ Hồng Phú là Tổng giám đốc của Mbageas	0107520795 Cấp 06/2/2018	Tầng 15, Tòa nhà 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội	năm 2021	4,517,132,881	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
10	CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	Cùng là công ty con của Mbbank	0105281799 Cấp ngày 01/4/2011	Toà nhà MB, tầng 08, số 03 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	năm 2021	970,243,970	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
11	CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	Cùng là công ty con của Mbbank	0105281799 Cấp ngày 01/4/2011	Toà nhà MB, tầng 08, số 03 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	năm 2021	10,752,146,400	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng thuê nhà	
12	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn	0100283873 Cấp 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	năm 2021	40,614,799,342	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng mua bảo hiểm	
13	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn	0100283873 Cấp 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	năm 2021	901,800,000,000	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCB ngày 28/5/2020 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCB ngày 22/4/2021	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn	Đã tắt toán
14	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn	0100283873 Cấp 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	năm 2021	1,201,000,000,000	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCB ngày 28/5/2020 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCB ngày 22/4/2021	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn	
15	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn	0100283873 Cấp 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	năm 2021	20,906,378,196	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCB ngày 28/5/2020 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng đại lý bảo hiểm	
16	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn	0100283873 Cấp 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	năm 2021	6,951,222,857	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCB ngày 28/5/2020 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021	Hợp đồng dịch vụ	